

## **CÂU HỎI VẬN DỤNG – VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

**Câu 1: Hiện nay, vùng đồng bằng sông Hồng gồm mấy tỉnh, thành phố?**

- A. 10.                      B. 9.                      C. 11                      D. 13

**Câu 2: Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng đồng bằng sông Hồng?**

- A. Nam Định.    B. Quảng Ninh    C. Hưng Yên.    D. Ninh Bình.

**Câu 3: Ý nào sau đây không đúng với vị trí địa lí của vùng đồng bằng sông Hồng?**

- A. Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm.  
B. Giáp với các vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ.  
C. Giáp Vịnh Bắc Bộ (Biển Đông).  
D. Giáp với Thượng Lào.

**Câu 4: Nhận định nào sau đây không đúng với Đồng bằng Sông Hồng?**

- A. Mật độ dân số cao nhất  
B. Năng suất lúa cao nhất  
C. Đồng bằng có diện tích lớn nhất  
D. Dân số đông nhất

**Câu 5: Tài nguyên khoáng sản có giá trị ở Đồng bằng Sông Hồng là**

- A. Than nâu, bôxít, sắt, dầu mỏ.  
B. Đá vôi, sét cao lanh, than nâu, khí tự nhiên.  
C. Apatit, mangan, than nâu, đồng.  
D. Thiếc, vàng, chì, kẽm.

**Câu 6: Đồng bằng sông Hồng là đồng bằng châu thổ được bồi đắp bởi phù sa của hai hệ thống**

- A. Sông Hồng và sông Thái Bình  
B. Sông Hồng và sông Thương  
C. Sông Hồng và sông Cầu  
D. Sông Hồng và sông Lục Nam

**Câu 7: Vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta là**

- A. Đồng bằng sông Cửu Long  
B. Đồng bằng sông Hồng  
C. Duyên hải Nam Trung Bộ  
D. Bắc Trung Bộ

**Câu 8: Nguồn khí tự nhiên của vùng đang bắt đầu khai thác có hiệu quả ở khu vực nào sau đây**

- A. Ven biển Hải Phòng  
B. ven biển Thái Bình  
C. ven biển Ninh Bình  
D. Ven biển Nam Định

**Câu 9: Loại tài nguyên quý giá nhất của vùng là**

- A. Khí hậu
- B. Địa hình
- C. Đất phù sa
- D. Khoáng sản.

**Câu 10: Thế mạnh về tự nhiên tạo cho Đồng bằng Sông Hồng có khả năng phát triển mạnh cây vụ đông là**

- A. Đất phù sa màu mỡ.
- B. Nguồn nước mặt phong phú.
- C. Có một mùa đông lạnh.
- D. Địa hình bằng phẳng.

**Câu 11: Tam giác tăng trưởng kinh tế cho vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ là:**

- A. Hà Nội, Hải Phòng, Hạ Long
- B. Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng
- C. Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương
- D. Hà Nội, Bắc Ninh, Vĩnh Yên

**Câu 12: So với các vùng khác về sản xuất nông nghiệp, Đồng bằng Sông Hồng là vùng có:**

- A. Sản lượng lúa lớn nhất
- B. Xuất khẩu nhiều nhất
- C. Năng suất cao nhất
- D. Bình quân lương thực cao nhất

**Câu 13: Hai trung tâm công nghiệp hàng đầu ở Đồng bằng Sông Hồng là:**

- A. Hà Nội và Vĩnh Yên
- B. Hà Nội và Hải Dương
- C. Hà Nội và Hải Phòng
- D. Hà Nội và Nam Định

**Câu 14: Vụ đông trở thành vụ sản xuất chính ở vùng Đồng bằng sông Hồng là do:**

- A. Tài nguyên đất phù sa màu mỡ
- B. Hệ thống sông dày đặc, nước dồi dào
- C. Sinh vật thích nghi tốt với các điều kiện tự nhiên
- D. Có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với mùa đông lạnh

**Câu 15: Công nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng hình thành sớm nhất Việt Nam và phát triển mạnh nhất trong thời kì đất nước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- A. Đúng
- B. Sai